ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1172/KH-UBND	*Lai Châu, ngày 13 tháng 4 năm 2022*

HỎA TỐC

KẾ HOẠCH
Thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình phòng, chống dịch COVID-19

Thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình phòng, chống dịch COVID-19; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP trên địa bàn tỉnh Lai Châu, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Bảo đảm kiểm soát dịch hiệu quả, kiểm soát tốc độ lây lan trong cộng đồng, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của người dân, hạn chế đến mức thấp nhất các ca bệnh chuyển nặng, tử vong do COVID-19; khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Thống nhất triển khai thực hiện đồng bộ, đảm bảo theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của các sở, ngành, địa phương trong kiểm soát tình hình dịch bệnh và thực hiện các giải pháp phù hợp tránh tình trạng gây ảnh hưởng tiêu cực tới sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội của nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Bảo đảm đạt tỷ lệ bao phủ vắc xin phòng COVID-19

a) Đến hết tháng 4 năm 2022: Hoàn thành việc tiêm mũi 02 cho người dân từ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi, tiêm mũi 03 cho người từ 18 tuổi trở lên đến lịch tiêm chủng, trừ các đối tượng chống chỉ định tiêm.

b) Bảo đảm các điều kiện và sẵn sàng tổ chức triển khai thực hiện tiêm vắc xin cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi an toàn, đúng kế hoạch và tiến độ theo quy định của Chính phủ.

2.2. Kiểm soát sự lây lan của dịch COVID-19

a) Tất cả các cấp chính quyền phải xây dựng kịch bản phòng, chống dịch COVID-19 chi tiết, cụ thể, sát thực và có tính khả thi cao.

b) Tất cả mọi người dân tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp; tất cả các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện đánh giá nguy cơ lây nhiễm và cập nhật, báo cáo kết quả đánh giá.

c) Có kế hoạch giám sát, phát hiện các trường hợp nhiễm SARS-CoV-2

linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch trong từng giai đoạn.

d) Hạn chế đến mức thấp nhất tỷ lệ tử vong do COVID-19 trên 1 triệu dân thấp hơn trung bình chung cả nước.

2.3. Nâng cao năng lực hệ thống y tế, đặc biệt là y tế dự phòng và y tế cơ sở; tăng cường đầu tư trang thiết bị cơ sở y tế, thực hiện tốt các chế độ chính sách đãi ngộ phù hợp với những người làm nhiệm vụ y tế dự phòng, y tế cơ sở; tăng cường chất lượng cấp cứu và hồi sức tích cực ở cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến

a) Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, 100% Trung tâm Y tế các huyện, thành phố, Trạm Y tế cấp xã, Bệnh xá thuộc lực lượng vũ trang được tăng cường năng lực để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn trong phòng, chống dịch.

b) Bảo đảm số giường hồi sức tích cực tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ tuyến huyện trở lên theo hướng dẫn của Bộ Y tế và có kế hoạch huy động, phân công các cơ sở y tế trên địa bàn (bao gồm cả cơ sở ngoài công lập) tham gia phòng, chống dịch COVID-19 (kể cả điều trị).

c) 100% người mắc COVID-19 diễn biến nặng, nguy kịch được điều trị, chăm sóc sức khỏe tích cực theo quy định.

d) Tổ chức triển khai hoạt động khám bệnh, chữa bệnh từ xa theo quy định để tăng tỷ lệ tiếp cận với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của người mắc COVID-19 và người không thể tiếp cận cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do dịch bệnh COVID-19.

2.4. Bảo vệ các nhóm dễ bị tổn thương bởi dịch COVID-19

Tất cả các đối tượng dễ bị tổn thương như người cao tuổi, người có bệnh nền, người khuyết tật, phụ nữ mang thai, người không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, đồng bào dân tộc thiểu số, nhóm lao động di cư ở các thành thị… đều được bảo đảm tiếp cận các dịch vụ y tế.

2.5. Bảo đảm thông tin, truyền thông phục vụ công tác phòng, chống dịch

a) Chủ động trong định hướng dư luận; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời về các biện pháp phòng, chống dịch để người dân hiểu, đồng thuận, tạo niềm tin xã hội trong tổ chức triển khai thực hiện.

b) Tất cả các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đều sử dụng mã QR để quản lý thông tin người ra, vào và hướng dẫn người dân thực hiện việc khai báo thông tin theo yêu cầu của cơ quan chức năng để thực hiện phòng, chống dịch.

c) 100% các cơ sở tiêm chủng, xét nghiệm, điều trị cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin tiêm chủng, xét nghiệm, kết quả điều trị của các cá nhân.

2.6. Bảo đảm vừa phòng, chống dịch vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và ổn định đời sống của nhân dân

a) 100% người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

b) 100% các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chủ động thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch phù hợp.

c) 100% các cơ sở giáo dục đào tạo thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch an toàn; tổ chức học trực tiếp hoặc trực tuyến kết hợp với trực tiếp phù hợp theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Kế hoạch này được triển khai thực hiện trong 02 năm 2022 - 2023. Tùy theo diễn biến tình hình dịch bệnh, Kế hoạch này sẽ được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp

a) Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; huy động toàn dân tham gia công tác phòng, chống dịch; bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, nhất quán, chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và các địa phương tránh tình trạng chồng chéo, cứng nhắc; thường xuyên nghiêm túc quán triệt các đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Nâng cao hơn nữa trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm tính chủ động, linh hoạt, tự chịu trách nhiệm; thực hiện quan điểm thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo đi đôi với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong tổ chức thực hiện, bảo đảm nguồn lực và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ; phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng y tế, các lực lượng tuyến đầu trong phòng, chống dịch.

c) Thực hiện tốt phương châm "bốn tại chỗ" đáp ứng có hiệu quả các tình huống dịch bệnh theo kịch bản phòng, chống dịch; bảo đảm sự phối hợp có hiệu quả giữa các lực lượng tại chỗ và lực lượng tăng cường khi cần thiết; xây dựng quy chế phối hợp liên ngành và điều phối nguồn lực trong tình huống dịch bệnh khẩn cấp cấp huyện, cấp tỉnh.

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống dịch COVID-19

a) Thường xuyên đánh giá việc thực hiện các cơ chế, chính sách về phòng, chống dịch COVID-19 để kịp thời tháo gỡ hoặc kiến nghị, đề xuất tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cản trở công tác phòng, chống dịch; tăng cường cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền; công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả; phòng, chống tiêu cực, tham nhũng trong phòng, chống dịch.

b) Hoàn thiện cơ chế tài chính, các quy trình, thủ tục tiếp nhận viện trợ, tài trợ, đấu thầu, mua sắm, dự phòng vật tư, thuốc (kể cả việc xã hội hóa), vắc xin, trang thiết bị y tế, hóa chất… phục vụ cho công tác phòng, chống dịch.

c) Huy động sự tham gia của lực lượng y tế ngoài công lập; bảo đảm an sinh xã hội trong điều kiện dịch bệnh, trong đó lưu ý đối với các nhóm dễ bị tổn thương.

3. Về nhiệm vụ, giải pháp y tế

3.1. Bao phủ vắc xin phòng COVID-19

a) Triển khai việc tiêm vắc xin bảo đảm tiến độ nhanh nhất có thể; tăng cường vận động người dân tiêm vắc xin, đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người (bao gồm cả người bệnh đến khám tại cơ sở y tế) để tránh bỏ sót; đến hết tháng 4 năm 2022 hoàn thành việc tiêm mũi 02 cho người dân từ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi, tiêm mũi 03 cho người từ 18 tuổi trở lên đến lịch tiêm chủng, trừ các đối tượng chống chỉ định tiêm; tổ chức triển khai tiêm an toàn, khoa học, hiệu quả cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi ngay khi nhận được vắc xin. Chuẩn bị sẵn sàng, đầy đủ, an toàn tiêm chủng để triển khai tiêm vắc xin mũi thứ 4 cho người lớn và mũi thứ 3 cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 18 tuổi và tiêm chủng cho trẻ em từ 3 tuổi đến 5 tuổi khi có chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

b) Triển khai ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để cập nhật thông tin về người dân đã được tiêm vắc xin phòng COVID-19, giám sát tỷ lệ bao phủ vắc xin phòng COVID-19 và phục vụ phân bổ vắc xin hợp lý, hiệu quả. Thực hiện việc kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu tiêm chủng để tính toán chính xác tỷ lệ bao phủ tiêm chủng.

3.2. Tăng cường giám sát phòng, chống dịch COVID-19

a) Thực hiện nâng cao năng lực giám sát dịch tễ; triển khai đồng bộ giám sát trọng điểm và giám sát thường xuyên; tăng cường năng lực, ứng dụng khoa học công nghệ trong giám sát, phân tích, dự báo tình hình dịch bệnh tại địa phương.

b) Theo dõi sát diễn biến tình hình dịch bệnh trong tỉnh, trong nước và các nước có đường biên giới với tỉnh để đáp ứng kịp thời, hiệu quả với mọi tình huống; kịp thời cập nhật, sửa đổi, bổ sung và triển khai các hướng dẫn chuyên môn của Trung ương bảo đảm đúng phương châm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, đồng thời khôi phục, phát triển kinh tế.

c) Thực hiện linh hoạt nguyên tắc "ngăn chặn - phát hiện - cách ly - khoanh vùng - dập dịch" theo quy mô và phạm vi hẹp nhất có thể, phù hợp với diễn biến dịch bệnh; áp dụng linh hoạt công thức chống dịch "5K + vắc xin, thuốc + điều trị + công nghệ + ý thức người dân + các biện pháp khác"; sẵn sàng chuyển biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 từ bệnh truyền nhiễm nhóm A sang bệnh truyền nhiễm nhóm B theo quy định của Trung ương; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp phải thực hiện giám sát thường xuyên, định kỳ và cập nhật, báo cáo kết quả đánh giá nguy cơ lây nhiễm.

d) Thực hiện phù hợp, kịp thời, khoa học và hiệu quả công tác xét nghiệm phát hiện các trường hợp nhiễm COVID-19.

đ) Thiết lập cơ sở dữ liệu dịch tễ học phục vụ cho công tác dự báo và giám sát gồm: tình hình dịch; giám sát vi rút; hoạt động điều trị; tiêm chủng; khả năng và hiệu quả đáp ứng phòng, chống dịch, hiệu quả điều trị của địa phương; đánh giá kháng thể kháng SARS-CoV-2; bảo đảm chia sẻ thông tin giám sát

dịch bệnh trong tỉnh, trong nước và các nước bạn giáp với tỉnh Lai Châu.

3.3. Tăng cường, đẩy nhanh việc thực hiện các Chương trình, Đề án, Dự án sắp xếp, củng cố hệ thống y tế

a) Đối với hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở:

- Củng cố Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; duy trì, phát triển mô hình Trung tâm Y tế cấp huyện đa chức năng.

- Bố trí số lượng hợp lý Trạm Y tế, nhân viên y tế (cố định và lưu động) theo quy mô dân số, không phụ thuộc vào địa giới hành chính và phát huy vai trò, bảo đảm chế độ chính sách cho đội ngũ nhân viên y tế thôn bản để quản lý, theo dõi chăm sóc sức khỏe ban đầu thiết yếu cho người dân trên địa bàn.

b) Đối với hệ thống khám bệnh, chữa bệnh:

- Tiếp tục nâng cao năng lực và nâng cấp các Bệnh viện tuyến tỉnh hoàn chỉnh, đủ khả năng cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn; ngoài nhiệm vụ phục vụ khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh còn có năng lực hỗ trợ các địa phương lân cận.

- Kiện toàn hệ thống cấp cứu ngoại viện.

3.4. Nâng cao năng lực của y tế dự phòng, y tế cơ sở

a) Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và nguồn nhân lực cho cơ sở y tế dự phòng, y tế cơ sở (bao gồm cả tuyến y tế cơ sở đặc thù trong các cơ sở giam giữ, cơ sở cai nghiện, các trung tâm bảo trợ xã hội) để nâng cao năng lực giám sát, xét nghiệm và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác trong phòng, chống dịch.

b) Duy trì, phát triển, bảo đảm có phòng xét nghiệm ở cấp độ an toàn sinh học phù hợp tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

c) Huy động các cơ sở y tế ngoài công lập tham gia phòng, chống dịch COVID-19.

3.5. Tăng cường năng lực khám bệnh, chữa bệnh

a) Sẵn sàng thiết lập các cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 phù hợp với tình hình dịch bệnh tại mỗi địa phương, bảo đảm đủ trang thiết bị, vật tư tiêu hao, phương tiện phòng hộ cá nhân, thuốc điều trị cho các cơ sở thu dung, điều trị COVID-19; thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa, có cơ chế cấp phát, cung ứng thuốc phù hợp, hiệu quả bảo đảm người mắc COVID-19 được điều trị kịp thời.

b) Triển khai nâng cao năng lực chuyên môn, củng cố toàn diện năng lực điều trị của hệ thống khám bệnh, chữa bệnh; chuẩn bị sẵn sàng giường hồi sức tích cực, bảo đảm năng lực hồi sức tích cực cho đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng; tăng cường chỉ đạo, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật, điều động, luân chuyển nhân lực phù hợp, kịp thời hỗ trợ cho các huyện, thành phố trong trường hợp dịch bệnh vượt quá khả năng điều trị của địa phương.

c) Thiết lập hệ thống theo dõi sức khỏe thông qua y tế cơ sở và thầy thuốc

đồng hành (hỗ trợ qua điện thoại hoặc internet…); thành lập các Trạm Y tế lưu động để bảo đảm người dân được tiếp cận với dịch vụ y tế từ sớm, từ xa và từ cơ sở. Triển khai các hoạt động về quản lý, chăm sóc, điều trị và hỗ trợ người mắc có nguy cơ chuyển nặng ngay tại cộng đồng.

d) Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quản lý và điều trị người mắc COVID-19 cập nhật dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh; thực hiện theo dõi, khám và phục hồi chức năng một cách linh hoạt, khoa học, hiệu quả cho người mắc COVID-19 sau khi khỏi bệnh trong vòng 12 tháng.

đ) Bảo đảm các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh vừa thực hiện công tác kiểm soát, phòng, chống dịch vừa thực hiện công tác khám bệnh, chữa bệnh cho người dân; tăng cường khám bệnh, chữa bệnh từ xa phù hợp với thực tiễn.

e) Cập nhật, ứng dụng kịp thời các phác đồ điều trị COVID-19 bằng y học hiện đại, kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền bảo đảm khoa học, hiệu quả.

3.6. Bảo đảm nguồn nhân lực và chế độ cho người làm công tác phòng, chống dịch COVID-19

a) Thực hiện huy động nguồn nhân lực từ các địa phương, đơn vị trong tỉnh và lân cận hỗ trợ phòng, chống dịch cho các địa phương có dịch bùng phát, quá tải, quá khả năng đáp ứng; huy động lực lượng y tế ngoài công lập tham gia công tác phòng, chống dịch. Có cơ chế, chính sách phân bổ nhân lực hợp lý cho y tế dự phòng và y tế cơ sở, thực hiện trách nhiệm xã hội và chế độ luân phiên có thời hạn.

b) Bảo đảm cơ cấu hợp lý đội ngũ nhân lực là bác sĩ và điều dưỡng có đủ năng lực về hồi sức cấp cứu.

c) Nâng cao năng lực cho các lực lượng trong ngành Y tế, lực lượng tại địa phương, lực lượng huy động tham gia phòng, chống dịch, đặc biệt là cán bộ vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số.

d) Thực hiện mức phụ cấp ưu đãi nghề 100% đối với cán bộ y tế dự phòng, y tế cơ sở và chế độ đặc thù, ưu đãi với các lực lượng vũ trang tham gia phòng, chống dịch khi có quy định của Trung ương.

4. Về bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn xã hội

a) Giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên toàn tỉnh trong mọi tình huống, tăng cường công tác bảo đảm an ninh con người, an ninh trật tự tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, an ninh công nhân, an ninh trong dân cư; không để phát sinh điểm nóng phức tạp về an ninh trật tự, gây bất ổn xã hội. Tăng cường đấu tranh với các thế lực thù địch, tổ chức phản động, đối tượng cơ hội lợi dụng tình hình dịch bệnh để hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, phát tán thông tin xấu độc.

b) Tăng cường phòng ngừa, đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tình hình bệnh dịch để vi phạm pháp luật; vi phạm quy định về phòng, chống dịch, đặc biệt là phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong phòng, chống dịch COVID-19.

c) Chủ động bám sát, nắm chắc tình hình dư luận xã hội, tâm lý người dân vùng dịch để chủ động phối hợp tuyên truyền, vận động người dân tin tưởng vào chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chính quyền địa phương về công tác phòng, chống dịch COVID-19.

5. Về bảo đảm an sinh xã hội

a) Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội phù hợp với tình hình dịch bệnh.

b) Tăng cường triển khai, ứng dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để nắm sát các đối tượng cần trợ giúp về an sinh xã hội; huy động phát huy tốt vai trò của hệ thống chính trị cơ sở tham gia xác định đối tượng và rà soát để bảo đảm hỗ trợ đúng đối tượng, tránh bỏ sót, công khai, minh bạch, không trùng lặp, không để lợi dụng, trục lợi chính sách; cập nhật kết quả thực hiện chính hỗ trợ an sinh xã hội để phòng, chống dịch vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về an sinh xã hội.

6. Về tài chính, hậu cần

a) Bảo đảm đủ thuốc, sinh phẩm, hóa chất, vật tư, trang thiết bị… theo phương châm "bốn tại chỗ" để sẵn sàng cho các kịch bản phòng, chống dịch. Đối với một số loại thuốc và vật tư thiết yếu phải có cơ số dự phòng đủ cho tình huống dịch bệnh xảy ra. Chủ động có kế hoạch sử dụng trang thiết bị sau khi kết thúc dịch.

b) Bảo đảm nguồn tài chính chi cho công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên cơ sở huy động tổng thể nguồn lực nhà nước (ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, nguồn tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác); Ưu tiên, bố trí kinh phí cho y tế dự phòng theo Nghị quyết số 18/2008/NQ-QH12 ngày 03/6/2008 của Quốc hội.

c) Tiếp tục huy động, vận động sự tham gia đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; sự tự nguyện chi trả của người mắc COVID-19 khi khám, điều trị theo yêu cầu.

d) Rút gọn, đơn giản hoá hồ sơ chứng từ thanh toán; bãi bỏ các rào cản, chồng chéo, vướng mắc, bất cập hiện hành về chính sách thanh toán chi phí y tế cho hoạt động khám bệnh, chữa bệnh trong bối cảnh dịch COVID-19.

đ) Thực hiện các chính sách hỗ trợ tài chính bảo đảm an sinh xã hội theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

e) Kinh phí thực hiện Chương trình phòng, chống dịch COVID-19 được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn tài chính hợp pháp khác (gồm cả nguồn kinh phí trong Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ), Quỹ Bảo hiểm y tế, nguồn cá nhân tự chi trả và kinh phí huy động từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

g) Việc sử dụng kinh phí phòng, chống dịch bảo đảm hiệu quả, chống tiêu

cực, lãng phí. Các cơ quan chức năng thực hiện giám sát chặt chẽ, công khai, minh bạch kinh phí phòng, chống dịch.

7. Bảo đảm vừa phòng, chống dịch COVID-19 vừa phát triển kinh tế - xã hội và ổn định đời sống của người dân

a) Tiếp tục triển khai Kế hoạch thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ; bảo đảm thực hiện nhất quán theo quy định, theo chỉ đạo, hướng dẫn thống nhất của các Bộ, ngành Trung ương và của Tỉnh, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương, đơn vị trong kiểm soát tình hình dịch bệnh, tạo điều kiện khôi phục sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đời sống sinh hoạt của nhân dân dần trở lại tình trạng bình thường mới; không để xảy ra tình trạng cục bộ, cát cứ trong ban hành và thực hiện các giải pháp trên mức cần thiết gây ảnh hưởng tiêu cực tới sản xuất kinh doanh, đời sống xã hội.

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch phòng, chống dịch gắn với phương án hoạt động, sản xuất, kinh doanh tại địa phương (đến tận xã, phường, thôn, bản, tổ dân phố) và cập nhật, báo cáo kết quả đánh giá.

c) Tiếp tục triển khai các biện pháp bảo đảm công tác phòng, chống dịch khoa học, an toàn, hiệu quả tại các cơ sở giáo dục đào tạo khi học sinh, sinh viên học trực tiếp; căn cứ vào tình hình dịch bệnh để tổ chức hình thức dạy học cho phù hợp, không để học sinh, sinh viên học trực tuyến kéo dài; liên tục cập nhật kinh nghiệm thực tiễn tốt về việc mở cửa lại cơ sở giáo dục, đào tạo an toàn, kịp thời; thường xuyên kiểm tra, đánh giá để hiểu rõ các tác động tiêu cực của việc học trực tuyến, đặc biệt là đối với trẻ em để có giải pháp kịp thời.

d) Triển khai công tác phòng, chống dịch trong sản xuất, giao thông vận tải và lưu thông, vận chuyển hàng hóa bảo đảm không bị gián đoạn.

đ) Người dân, người lao động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

8. Về vận động nhân dân và huy động xã hội

a) Triển khai hiệu quả công tác dân vận, phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đề ra.

b) Tăng cường vận động các tầng lớp nhân dân, nhất là đoàn viên, hội viên và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, người có uy tín và đồng bào các dân tộc thiểu số; chức sắc, chức việc và đồng bào có tôn giáo tuân thủ và tích cực tham gia các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19; vận động các doanh nghiệp, tổ chức chủ động, tự giác tuân thủ và tích cực tham gia các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19. Đa dạng hóa các phương thức vận động, huy động xã hội trong và ngoài nước để tiếp tục hỗ trợ an sinh xã

hội cho người dân gặp khó khăn.

c) Khuyến khích các hoạt động thiện nguyện, hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

9. Về truyền thông, công nghệ thông tin

9.1. Nâng cao nhận thức về phòng, chống dịch COVID-19 thông qua công tác thông tin, giáo dục, truyền thông

a) Đa dạng hóa các loại hình và phương tiện, phương thức truyền thông, phong phú về nội dung, phù hợp với từng địa phương và từng đối tượng; thường xuyên, chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, khoa học, chính xác về dịch COVID-19, về chiến lược, hiệu quả của tiêm vắc xin phòng COVID-19.

b) Truyền thông về phòng, chống dịch COVID-19 hướng tới nâng cao nhận thức, ý thức và thay đổi hành vi của nhân dân; tạo niềm tin, sự đồng thuận của nhân dân; chống việc phân biệt đối xử, giữ bí mật riêng tư của người mắc COVID-19. Chú trọng truyền thông về những nỗ lực cống hiến, sự hy sinh của các tập thể, cá nhân trong phòng, chống dịch.

c) Huy động các cơ quan truyền thông, báo chí trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; ngăn chặn các thông tin xấu độc, tin giả, tin không được kiểm chứng liên quan đến phòng, chống dịch COVID-19.

d) Triển khai có hiệu quả công tác truyền thông gắn với việc khơi dậy khát vọng phát triển đất nước; thúc đẩy tính tự giác, tích cực của người dân trong phòng, chống dịch; lan tỏa các kinh nghiệm hay, tấm gương tốt, truyền cảm hứng để cổ vũ toàn xã hội; đẩy mạnh thông tin tuyên truyền đối ngoại, quảng bá hình ảnh của tỉnh, của cả nước phòng, chống dịch hiệu quả và khôi phục hoạt động kinh tế - xã hội an toàn; truyền tải kịp thời, khách quan, chính xác thông tin liên quan về chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch COVID-19 tại Việt Nam đến các tổ chức, cá nhân nước ngoài, cộng đồng doanh nghiệp.

9.2. Về công nghệ thông tin

a) Triển khai thống nhất và có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, báo cáo và chia sẻ thông tin về vắc xin, xét nghiệm, điều trị, hậu cần, an sinh xã hội… phục vụ phòng, chống dịch; quản lý việc đi lại của người dân, lưu thông, vận chuyển hàng hóa và quản lý xuất, nhập cảnh phù hợp với quy định, thông lệ quốc tế; ứng dụng công nghệ thông tin phải thuận lợi cho người dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước các cấp trong phòng, chống dịch.

b) Xây dựng và thực hiện các phương án bảo đảm an toàn, an ninh dữ liệu; liên thông dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu, thực hiện việc xác thực thông tin trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

c) Thúc đẩy và tổ chức thực hiện mạnh mẽ theo chương trình chuyển đổi số y tế quốc gia; đẩy mạnh hoạt động đăng ký, khám bệnh, chữa bệnh từ xa (nhất là theo dõi và chăm sóc sức khỏe người mắc COVID-19 tại nhà); hoàn thiện và đẩy mạnh triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân.

10. Về hợp tác quốc tế

a) Thực hiện công tác hợp tác quốc tế phòng, chống dịch COVID-19 theo chỉ đạo của các cơ quan, đơn vị đầu mối tuyến trên để nhận được sự hỗ trợ, giúp đỡ kịp thời về chuyên môn kỹ thuật và nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch COVID-19. Phối hợp chặt chẽ với các nước bạn Lào, Campuchia thực hiện Điều lệ Y tế quốc tế để trao đổi thông tin về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19.

b) Tạo điều kiện thuận lợi để xúc tiến tài trợ và hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế.

11. Cập nhật, xây dựng và triển khai các kế hoạch, kịch bản phòng, chống dịch COVID-19

a) Cập nhật, tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch, kịch bản phòng, chống dịch bảo đảm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

b) Kịp thời xây dựng phương án, kế hoạch, giải pháp phù hợp để phòng, chống dịch trong tình huống dịch bùng phát mạnh, trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế và tình huống có biến chủng mới nguy hiểm hơn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời lồng ghép với việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội; Nghị quyết số 12/2021/UBTVQH15 ngày 30/12/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021, Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021, Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, các văn bản triển khai, hướng dẫn khác của các Bộ, ngành Trung ương và của Tỉnh để đảm bảo hiệu quả công tác phòng, chống dịch COVID-19.

b) Rà soát, đánh giá, đề xuất cấp thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về phòng, chống dịch COVID-19. Theo chức năng, nhiệm vụ, căn cứ các hướng dẫn mới hoặc cập nhật, bổ sung, sửa đổi các hướng dẫn đã ban hành của Trung ương, của tỉnh để ban hành hoặc tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác phòng chống dịch tại địa phương, đơn vị đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

c) Kịp thời tháo gỡ khó khăn, xử lý các vấn đề đột xuất, phát sinh liên quan đến công tác phòng, chống dịch thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định; không để xảy ra tiêu cực, lãng phí, tham nhũng trong mua sắm, sử dụng hàng hóa, dịch vụ phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19.

đ) Khen thưởng hoặc đề xuất khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong phòng,

chống dịch COVID-19.

e) Kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Sở Y tế

a) Tham mưu UBND tỉnh cập nhật, tổ chức triển khai kế hoạch, kịch bản, phương án phòng, chống dịch COVID-19, bảo đảm công tác y tế trong tình huống dịch bùng phát mạnh, trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế và tình huống có biến chủng mới nguy hiểm hơn theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế.

b) Thường xuyên cập nhật, rà soát các quy định mới về phòng, chống dịch để tham mưu cho cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung kịp thời phù hợp với tình hình dịch trên địa bàn tỉnh.

c) Triển khai thực hiện các quy định, hướng dẫn chuyên môn (về đánh giá cấp độ dịch, xét nghiệm, cách ly, điều trị…) nhằm kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội.

d) Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở; chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan rà soát tổ chức bộ máy, năng lực của hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở; bảo đảm nguồn nhân lực và chế độ cho người làm công tác phòng, chống dịch COVID-19; tiếp tục triển khai an toàn, khoa học, hiệu quả chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trong toàn tỉnh.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tiêm chủng, xét nghiệm, điều trị, trang thiết bị để phục vụ phòng, chống dịch; xây dựng hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành, giám sát, dự báo dịch COVID-19.

e) Tổ chức việc tập huấn chuyên môn cho các lực lượng làm công tác phòng, chống dịch COVID-19.

g) Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo những vấn đề mới phát sinh hoặc khác với Kế hoạch này để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh

a) Tăng cường kiểm soát bảo đảm an ninh biên giới, đường mòn, lối mở.

b) Tiếp tục huy động các lực lượng quân đội phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế và các địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên các địa bàn xung yếu và trong tình trạng cấp bách, khẩn cấp về dịch bệnh.

c) Chủ động nâng cao năng lực hoạt động của bệnh xá thuộc lực lượng quân sự, đảm bảo các điều kiện để phòng, chống dịch COVID-19.

4. Công an tỉnh

a) Chủ trì tổ chức các lực lượng chức năng bảo đảm an ninh chính trị, trật

tự, an toàn xã hội, tăng cường công tác quản lý xuất cảnh, nhập cảnh và đảm bảo an ninh mạng, phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, đặc biệt là lợi dụng tình hình dịch COVID-19 để hoạt động phạm tội, vi phạm pháp luật, chống người thi hành công vụ; xử lý nghiêm các đối tượng lợi dụng chính sách phòng, chống dịch để thực hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực.

b) Chủ động xây dựng phương án tăng cường lực lượng tham gia phòng, chống dịch COVID-19, bảo đảm an sinh xã hội, an dân khi tình hình dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, theo đề nghị hỗ trợ của các địa phương.

c) Tiếp nhận, kết nối dữ liệu về tiêm chủng, xét nghiệm, quản lý người mắc COVID-19 khỏi bệnh từ Sở Y tế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để triển khai thống nhất việc ứng dụng mã QR trên thẻ căn cước công dân (hoặc hình thức phù hợp đối với những người chưa có thẻ căn cước công dân mới) phục vụ việc quản lý đi lại của người dân và công tác phòng, chống dịch COVID-19.

d) Triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn việc kết nối cơ sở dữ liệu, bảo mật thông tin.

e) Chủ động nâng cao năng lực hoạt động của Bệnh xá Công an tỉnh đảm bảo các điều kiện để phòng, chống dịch COVID-19.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở chủ động, kịp thời cung cấp thông tin, phổ biến kiến thức về phòng, chống dịch COVID-19.

b) Chỉ đạo các cơ quan báo chí trên địa bàn tăng cường tuyên truyền tạo đồng thuận, niềm tin xã hội; thúc đẩy tính tự giác, tích cực của người dân trong phòng, chống dịch.

c) Chủ trì tiếp nhận, vận hành các nền tảng ứng dụng và hạ tầng kỹ thuật về công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch COVID-19; xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, bảo đảm an toàn thông tin, bí mật dữ liệu cá nhân công dân; bảo đảm hạ tầng viễn thông phục vụ công tác phòng chống dịch, khám chữa bệnh.

d) Phối hợp với Sở Y tế, Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan khác thúc đẩy mạnh mẽ việc thực hiện chương trình chuyển đổi số y tế quốc gia.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện các chế độ, chính sách hỗ trợ các đối tượng chịu ảnh hưởng do dịch COVID-19.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội, hỗ trợ trẻ em và nhóm dễ bị tổn thương, người lao động, người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; cập nhật kết quả thực hiện chính sách an sinh xã hội để phòng, chống dịch vào hệ thống cơ sở dữ liệu

quốc gia về an sinh xã hội.

c) Chủ động nâng cao năng lực hoạt động y tế của các cơ sở trực thuộc đảm bảo các điều kiện để phòng, chống dịch COVID-19.

7. Sở Ngoại vụ: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác phòng chống dịch theo chức năng, nhiệm vụ được giao và chỉ đạo của Bộ Ngoại giao để phục vụ mục tiêu thích ứng an toàn với COVID-19, phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Công Thương

a) Chỉ đạo công tác bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời lương thực, thực phẩm, hàng hóa thiết yếu khác trong thời gian có dịch COVID-19.

b) Rà soát, hướng dẫn các tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ (bao gồm cả các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ) thuộc thẩm quyền quản lý đánh giá, cập nhật, báo cáo kết quả đánh giá nguy cơ lây nhiễm, bảo đảm an toàn phòng, chống dịch, trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

9. Sở Giao thông vận tải: Rà soát, hướng dẫn thực hiện tổ chức hoạt động vận tải bảo đảm vận tải hàng hóa liên tỉnh, nội tỉnh lưu thông; tổ chức vận tải hành khách công cộng liên tỉnh, nội tỉnh phù hợp với tình hình diễn biến dịch COVID-19.

10. Sở Xây dựng: Rà soát, hướng dẫn yêu cầu bảo đảm phòng, chống dịch COVID-19 trong quy hoạch xây dựng, đặc biệt là quy hoạch khu vực nhà ở cho công nhân các khu, cụm công nghiệp.

11. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Rà soát, hướng dẫn xử lý, vận chuyển chất thải phát sinh trong phòng, chống dịch COVID-19; chỉ đạo tăng cường năng lực xử lý chất thải an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19.

b) Chỉ đạo triển khai kế hoạch thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải trong trường hợp vượt năng lực xử lý hiện tại của tỉnh và của các địa phương trong tỉnh.

12. Sở Tài chính: Tham mưu bảo đảm bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch này theo phân cấp ngân sách.

13. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tổng hợp lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Chương trình phòng, chống Covid-19 trong kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội hàng năm của tỉnh; chủ trì phối hợp với Sở Y tế, các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh tổng hợp nhu cầu, phân bổ vốn đầu tư công các dự án thuộc lĩnh vực y tế.

14. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Rà soát, hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 trong hoạt động giáo dục, đào tạo đảm bảo thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tình hình dịch bệnh thực tiễn trên từng địa bàn trong tỉnh.

b) Tiếp tục chỉ đạo triển khai các biện pháp bảo đảm công tác phòng, chống dịch tại các cơ sở giáo dục đào tạo khi học sinh, sinh viên học trực tiếp; căn cứ tình hình dịch bệnh để chỉ đạo tổ chức hình thức dạy học cho phù hợp. Đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục đào tạo thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch an toàn.

c) Phối hợp với Sở Y tế và UBND các huyện, thành phố tổ chức tiêm chủng an toàn cho học sinh trong độ tuổi phù hợp với từng loại vắc xin; chủ trì chỉ đạo việc cập nhật, báo cáo kết quả đánh giá an toàn COVID-19 trong trường học.

d) Chỉ đạo tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục chăm sóc sức khỏe, phòng, chống dịch COVID-19 cho học sinh, sinh viên.

e) Rà soát, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống y tế trường học đảm bảo năng lực thực hiện công tác chăm sóc y tế và phòng chống dịch trong trường học.

15. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Rà soát, hướng dẫn thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; cập nhật, báo cáo kết quả đánh giá an toàn COVID-19 trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch theo đúng quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai hiệu quả việc thực hiện phương án mở cửa lại hoạt động du lịch trong điều kiện bình thường mới.

16. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Rà soát, hướng dẫn bảo đảm an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong các hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp.

b) Chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất nông nghiệp để tránh thiếu hụt nguồn cung, bảo đảm an ninh lương thực trong phòng, chống dịch bệnh và thảm họa.

17. Sở Khoa học và Công nghệ: Tăng cường hoạt động nghiên cứu ứng dụng các thành tựu của khoa học công nghệ phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

18. Sở Tư pháp: Tổng hợp kết quả rà soát, đề xuất của các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện về cơ chế, chính sách pháp luật phòng, chống dịch COVID-19; tổng hợp đề xuất sửa đổi, bổ sung các vướng mắc về thể chế cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh trong điều kiện dịch bệnh để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hoặc để Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

19. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Y tế rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy y tế cơ sở, y tế dự phòng theo quy định của pháp luật đảm bảo hoạt động hiệu lực,

hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh. Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng chính sách thu hút phù hợp đối với người được đào tạo chuyên môn y tế, đặc biệt là ưu tiên đối với người dân tộc thiểu số và người địa phương.

b) Phát huy vai trò của các tổ chức tôn giáo trong phòng, chống dịch.

c) Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong phòng, chống dịch COVID-19.

20. Thanh tra tỉnh: Chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác thanh tra định kỳ, đột xuất trong phòng, chống dịch COVID-19 nhằm chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

21. Ban Dân tộc tỉnh: Phối hợp với Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông và các địa phương tăng cường công tác truyền thông về phòng, chống dịch COVID-19 cho đồng bào dân tộc bằng các hình thức phù hợp.

22. Bảo hiểm Xã hội tỉnh

a) Bảo đảm chi trả bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

b) Bảo đảm thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo đúng quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế cho người có thẻ bảo hiểm y tế trong dịch COVID-19 đơn giản, thuận tiện.

23. Đài Phát thanh- Truyền hình tỉnh, Báo Lai Châu

a) Tăng cường công tác truyền thông nhằm tạo sự hưởng ứng, tham gia của xã hội trong phòng, chống dịch COVID-19; phản ánh kịp thời kết quả phòng, chống dịch. Kịp thời cổ vũ, biểu dương các tấm gương tập thể, cá nhân điển hình, các mô hình chống dịch hiệu quả. Tăng cường thời lượng, nâng cao chất lượng thông tin về các hướng dẫn điều trị người bị nhiễm COVID-19 và các biện pháp phòng, chống dịch bảo đảm tính khoa học, chính xác đồng thời dễ hiểu, dễ nhớ.

b) Tăng cường thông tin về tình hình dịch bệnh trong nước, thế giới; các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, các giải pháp mới trong phòng, chống dịch.

24. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

a) Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, huy động toàn dân tham gia công tác phòng, chống dịch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Tăng cường phối hợp với các cấp chính quyền vận động nhân dân nâng cao ý thức, tự giác tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; tiếp tục vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp vừa phòng, chống dịch bệnh, khắc phục những hậu quả do dịch bệnh gây ra, vừa duy trì, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh… phát huy tinh thần sáng tạo của các tầng lớp nhân dân trong phòng, chống dịch.

c) Tiếp tục phối hợp với chính quyền các cấp giải quyết có hiệu quả

những vấn đề xã hội bức xúc ngay tại cơ sở; tham gia tuyên truyền, vận động và giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch tại địa phương.

25. Đề nghị Ban Dân vận Tỉnh ủy: Tiếp tục phát huy công tác dân vận trong việc huy động xã hội tham gia phòng, chống dịch COVID-19.

26. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

a) Xây dựng kế hoạch, kịch bản và tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, toàn diện, phù hợp trên địa bàn quản lý. Nhất là các phương án huy động các nguồn lực theo phương châm "bốn tại chỗ" trong công tác phòng chống dịch COVID-19. Chủ động bố trí kinh phí để thực hiện công tác phòng chống dịch trên địa bàn.

b) Thực hiện nhất quán, thống nhất ở các cấp về các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống dịch, đồng thời sát với tình hình thực tiễn để kiểm soát dịch hiệu quả.

c) Rà soát các quy định về phòng, chống dịch để sửa đổi, bổ sung kịp thời phù hợp với tình hình dịch của địa phương.

d) Tổ chức thực hiện việc mua sắm để phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, chặt chẽ và phòng, chống tiêu cực, lãng phí, tham nhũng; tăng cường kiểm tra, giám sát.

đ) Phối hợp với ngành Y tế củng cố hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng, nâng cao chất lượng của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phục vụ cho công tác phòng, chống dịch.

e) Bảo đảm các nhiệm vụ, giải pháp về an sinh xã hội trên địa bàn, chú trọng hỗ trợ trẻ em và nhóm dễ bị tổn thương, người lao động, người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

g) Phối hợp với Sở Y tế tổ chức việc tập huấn chuyên môn cho các lực lượng làm công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn.

h) Chỉ đạo tăng cường năng lực xử lý chất thải bảo đảm an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19.

i) Tăng cường đôn đốc, kiểm tra nhất là ở cấp cơ sở, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng đáp ứng nhanh theo diễn biến của dịch COVID-19.

k) Huy động các lực lượng thực hiện phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng" và "tiêm chủng vừa là quyền lợi, vừa là trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng và đất nước"; đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tích cực đưa người đến các điểm tiêm chủng để tiêm chủng phòng COVID-19 đúng lịch, đủ mũi theo quy định; chịu trách nhiệm chính đảm bảo đạt tỷ lệ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn theo quy định.

l) Thường xuyên, định kỳ kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ và các văn bản triển khai của tỉnh, của địa phương để đảm bảo hiệu quả công tác phòng chống dịch.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai triển khai thực hiện. Trong thời gian triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo bằng văn bản về Sở Y tế tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ; (để b/c)
- Bộ Y tế; (để b/c)
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; (để b/c)
- UBND tỉnh: U;
- Thành viên BCĐ PCD COVID-19 tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội DN tỉnh;
- Hội DN trẻ tỉnh;
- VPUBND tỉnh: V, C, CB, HC;
- Lưu: VT, VX1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tống Thanh Hải